TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **06**/2018/HS-ST
Ngày 31 - 01 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiên
Ông Nguyễn Lê Kiên
- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Hoàng Tân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà:*** Bà Đinh Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2017/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn X (tên gọi khác: Nguyễn Thành X), sinh ngày 10 tháng 10 năm 1977 tại xã TT, huyện VT, tỉnh VP;

Nơi cư trú: Thôn ĐP, xã T, huyện HY, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1947 và bà Đoàn Thị C, sinh năm 1943; vợ: Ma Thị T, sinh năm 1979; con: có 04 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 39/2008/HSST ngày 12/8/2008 của Tòa án nhân dân huyện HY, tỉnh Tuyên Quang; xử phạt Nguyễn Thành X (tức Nguyễn Văn X) 03 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 17/02/2017, Lê Văn H trú tại thôn 4 VT, xã TT, huyện HY, tỉnh Tuyên Quang gặp Đặng Văn S người cùng thôn. H hẹn S tối đến nhà H để bàn việc tổ chức đánh bạc, S nhất trí. H về nhà chuẩn bị các công cụ dùng để đánh bạc gồm 02 bát sứ; 01 đĩa sứ; 01 con dao; 01 bó que tre; 02 bạt dứa; bình ắc quy,

bóng điện, quân bài tú lơ khơ, H cho tất cả dụng cụ vào một bao tải màu trắng để ở hiên trước cửa nhà. Khoảng 20 giờ cùng ngày, S đến nhà H, một lúc sau có Bàn Văn C, trú tại thôn 3 MN, xã TT, huyện HY cũng đến nhà H. H, S và C ngồi ở bàn uống nước, H bàn với S về việc tổ chức đánh bạc và thống nhất địa điểm đánh bạc tại khu vực đường mòn đồi keo thuộc thôn 4 VT, xã TT, huyện HY. H phân công cho S sóc cái cho các đối tượng đến đánh bạc và hứa mỗi canh bạc sẽ trả cho S 200.000đ, còn trong quá trình đánh bạc ai thắng bạc cho S tiền, thì S được hưởng. H quản lý chung và thu tiền hồ của các đối tượng đánh bạc, toàn bộ số tiền hồ thu được, H sẽ hưởng hết. Thấy H và S bàn bạc tổ chức đánh bạc, Bàn Văn C xin H cho C được làm bảng vị tại sới bạc, H nhất trí, nhưng yêu cầu C phải nộp cho H 300.000đ tiền hồ. Sau khi thống nhất, H bảo S gọi điện cho mọi người rủ đến đánh bạc, nhưng S bảo không biết ai nên không gọi, H dùng điện thoại gọi cho một số đối tượng đến nhà H tập trung để đi đánh bạc. Theo H khai, sau khi bàn bạc với S xong, H sang nhà Lê Văn D (em trai H) bảo D đi quanh thôn canh gác để H tổ chức cho các đối tượng đánh bạc và H sẽ trả D từ 100.000đ đến 150.000đ/1 canh bạc.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi các đối tượng Hoàng Văn H; Nguyễn Văn P; Tào Văn H; Hoàng Văn P; Nguyễn Minh N; Đặng Văn V; Lý Văn Q; Lý Văn B; Nguyễn Văn D; Lý Văn H; Bàn Văn T và Nguyễn Văn X đến tập trung tại nhà H. H bảo S mang bao tải đựng đồ dụng cụ dùng đánh bạc mà H đã chuẩn bị từ C và dẫn mọi người đi trước đến địa điểm đánh bạc.

Khi đến địa điểm đánh bạc thuộc thôn 4 VT, S bảo mọi người dừng lại và lấy các dụng cụ trong túi dứa ra để chuẩn bị cho việc đánh bạc, S cùng mọi người trải bạt, cắm ắc quy, mắc điện, đồng thời lấy 01 bát sứ; 01 đĩa sứ trong túi ra để xuống bạt và đưa cho C mấy thanh tre chẻ nhỏ, dùng bút dạ bôi đen 1 mặt làm quân bạc. Sau khi đã chuẩn bị xong, mọi người ngồi vào bạt thành hai dãy đối diện nhau và bắt đầu đánh bạc, S ngồi đầu chiếu bạc và xóc cái cho mọi người đánh bạc. Đánh bạc được một lúc thì Trần Văn H1 đến và tham gia đánh bạc.

Hình thức đánh bạc là đánh xóc đĩa, các đối tượng tham gia đánh bạc đặt tiền dưới chiếu bạc theo hai cửa chẵn và lẻ, mức cá cược thấp nhất là 50.000đ, đặt tiền trước sau đó người sóc cái đặt 4 quân bằng que đóm bôi đen 1 mặt vào đĩa úp bát lên xóc cho các đối tượng tham gia đoán chẵn lẻ, đặt tiền. Nếu khi mở bát có 2 hoặc 4 quân màu đen hoặc trắng thì là chẵn, nếu 1 hoặc 3 quân cùng màu đen hoặc trắng là lẻ, ai đoán đúng thì được lấy tiền của người đoán sai.

Khi mọi người đánh bạc được khoảng 03 ván thì Lê Văn H đi thu tiền hồ, mỗi người H thu 100.000đ tiền hồ, riêng Bàn Văn C thì H thu 300.000đ. Tổng số tiền hồ H thu được là 1.300.000đ. Sau khi thu tiền hồ xong, H ngồi xuống chiếu bạc trang tiền cho mọi người đánh bạc, (tức thu tiền của người thua trả cho người thắng) và đi xung quanh quán xuyến xới bạc. Trong quá trình đánh bạc Bàn Văn C vừa cầm bảng vị vừa đặt cửa cá cược xóc đĩa. Đánh được một lúc C thắng bạc nên đã trả cho Bàn Thị M số tiền 5.000.000đ đã vay và 250.000đ tiền lãi. Sau đó Tào Văn H đánh bạc thua hết tiền, nên vay của M 3.000.000đ để tiếp tục đánh bạc, M lấy số tiền C trả đưa cho H vay 3.000.000đ, lãi xuất 50.000đ/1triệu/ngày. Sau đó H thắng bạc nên đã trả luôn cho M số tiền 3.000.000đ cùng 150.000đ tiền lãi. M sử dụng số tiền lãi C và H trả cùng số

tiền bán nước bằng 550.000đ, đặt cửa đánh bạc nhiều ván. Mọi người đánh bạc đến 00 giờ ngày 08/02/2017 thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện, lập biên bản phạm pháp quả tang, tạm giữ mười đối tượng là Lê Văn H, Đặng Văn S, Tào Văn H, Nguyễn Văn P, Hoàng Văn H, Bàn Văn C, Nguyễn Minh N, Bàn Thị M, Lý Văn Q, Hoàng Văn P. Còn các đối tượng Đặng Văn V, Lý Văn B, Nguyễn Văn D, Lý Văn H, Trần Văn H1, Nguyễn Văn X và Bàn Văn T bỏ trốn. Thu tại chiếu bạc số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 32.000.000đ cùng toàn bộ các dụng cụ sử dụng vào việc đánh bạc.

Quá trình điều tra, xác định số tiền từng đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc và tổng số tiền đánh bạc trong vụ án là 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã kết án Lê Văn H, Đặng Văn S về tội Tổ chức đánh bạc; kết án Đặng Văn N, Tào Văn H, Nguyễn Văn P, Hoàng Văn H, Bàn Văn C, Nguyễn Minh N, Bàn Thị M, Lý Văn Q, Hoàng Văn P, Trần Văn H1, Lý Văn B, Nguyễn Văn D và Lý Văn H về tội Đánh bạc. Ngoài ra, còn tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền đánh bạc 32.000.000đ; tịch thu, tiêu hủy các công cụ dùng để đánh bạc.

Đối với Nguyễn Văn X, ngay sau khi vụ án bị bắt quả tang, Nguyễn Văn X và một số đối tượng khác bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 29/6/2017, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với X và tách hành vi đánh bạc của X để xử lý sau. Trong thời gian bỏ trốn, Nguyễn Văn X biết mình đang bị truy nã, được gia đình vận động đã tự giác đến Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đầu thú vào ngày 30 tháng 9 năm 2017 và thành khẩn khai nhận hành vi đánh bạc cùng đồng bọn vào ngày 17 tháng 02 năm 2017 tại khu vực đồi keo thuộc thôn 4 VT, xã T, huyện HY, tỉnh Tuyên Quang. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn X khai đã sử dụng 2.000.000đ để đánh bạc, hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền, mỗi ván X thả từ 100.000đ đến 300.000đ; khi đánh lúc được, lúc thua; khi thắng bạc, X đưa cho H 100.000đ, S xin 100.000đ để đánh bạc. Khi mọi người đang đánh bạc thì Công an đến bắt quả tang, X sợ đã vứt toàn bộ số tiền đánh bạc xuống chiếu rồi bỏ chạy về nhà lấy quần áo đi QN làm thuê kiếm sống cho đến khi về đầu thú.

Bản Cáo trạng số 02/QĐ-KSĐT ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Nguyễn Văn X về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn X tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình tranh tụng, không phát sinh tình tiết gì mới.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn X về tội Đánh bạc, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn X từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận nội dung luận tội của Kiểm sát viên, lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có điều kiện chăm sóc bố, mẹ già hiện đang bị bệnh phong (bệnh hủi).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về áp dụng luật: Do Bộ luật Hình sự 2015 có hiệu lực thi hành từ 01.01.2018 quy định về tội Đánh bạc có mức phạt tiền, cải tạo không giam giữ và mức khởi điểm hình phạt tù cao hơn Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định về tội Đánh bạc nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Hình sự 1999 để xem xét áp dụng đối với bị cáo.

[3] Về hành vi phạm tội Viện kiểm sát truy tố bị cáo: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm pháp quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 17 tháng 02 năm 2017, tại đồi keo thuộc thôn 4 VT, xã T, huyện HY, tỉnh Tuyên Quang; Lê Văn H và Đặng Văn S đã tổ chức cho Nguyễn Văn X và nhiều đối tượng khác đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền. Tổng số tiền các đối tượng đánh bạc được xác định là 32.000.000đ; trong đó, Nguyễn Văn X sử dụng 2.000.000đ để đánh bạc. Hành vi đánh bạc của bị cáo Nguyễn Văn X đã xâm phạm đến trật tự công cộng nên bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện tội phạm là thể hiện sự coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trật tự công cộng, mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, có thể còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội hoặc các loại tội phạm khác nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt tương xứng với mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; như vậy, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đường lối xử lý đối với bị cáo: Ngày 12/8/2008, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện HY, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội

Đánh bạc; tính đến ngày phạm tội này, bị cáo đã được xóa án tích 06 năm 06 tháng 02 ngày nên không coi là tiền án để xem xét tình tiết tăng nặng "Tái phạm" đối với bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi biết bị Cơ quan cảnh sát điều tra truy nã, bị cáo đã về đầu thú (BL 04); bị cáo có hoàn cảnh gia đình và hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đang nuôi dưỡng bố mẹ già bị bệnh Phong (bệnh Hủi). Do vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khỏan 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 để giảm nhẹ mức án cho bị cáo. Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, quá trình thực hiện tội phạm bị cáo không đứng ra tổ chức, rủ rê lôi kéo người khác phạm tội nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo và phải chịu thử thách một thời gian nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là được. Về hình phạt bổ sung, bị cáo là hộ nghèo sinh sống ở vùng kinh tế -xã hội đặc biệt khó khăn nên không phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Bản án số 23/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã quyết định xử lý đối với số tiền và các đồ vật tạm giữ nên không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326 của Quốc hội.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội 'Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn X 07** (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách **01** (một) năm **02** (hai) tháng; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 31/01/2018.

Giao Nguyễn Văn X cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện HY, tỉnh Tuyên Quang nơi Nguyễn Văn X cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn X phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh TQ;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh TQ;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án;
- THA hình sự;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Oanh

***Nơi nhận**:*
- TAND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Công an tỉnh T.Quang (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh T.Quang;
- Bị cáo;
- Lưu HS + Toà án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Oanh